

Số: 13 /KH - HĐPH

Hưng Yên, ngày 24 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (sau đây gọi là Đề án); Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch 154/KH-HĐPH ngày 30/12/2025 của Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật (Hội đồng PHPBGDPL) tỉnh về triển khai hoạt động năm 2026, Hội đồng PHPBGDPL tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trong năm 2026 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 154/KH-HĐPH ngày 30/12/2025 của Hội đồng PHPBGDPL về triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, giải quyết thủ tục hành chính..., tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, công dân tiếp cận pháp luật nhằm góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL theo Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về tăng cường công tác PBGDPL năm 2026 trên địa bàn tỉnh.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm, kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tham mưu, chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong triển khai thực hiện Đề án, bảo đảm đúng thời gian, chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả. Tăng cường sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của cấp uỷ, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ về tiếp cận pháp luật của người dân.

- Lồng ghép triển khai các nội dung của Đề án với các hoạt động tuyên truyền, PBGDPL đã và đang được triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương để sử dụng tiết kiệm, phát huy tối đa các nguồn lực.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, quán triệt, truyền thông về Đề án

a) Nội dung: Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2026; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động triển khai thực hiện nội dung Đề án; theo dõi, hướng dẫn, nắm bắt tình hình, định hướng triển khai, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện:

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2026: Quý I/2026;

- Các hoạt động khác: Năm 2026.

2. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai nội dung Đề án

a) Nội dung: Tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân; biên soạn, in ấn các tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật; viết, đăng tải, thông tin các hoạt động về nội dung của Đề án.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3. Triển khai các nhiệm vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

3.1. Thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích của người dân; nâng cao nhận thức của người dân về ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật; vai trò của công tác trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý dưới nhiều hình thức; vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; mục đích, ý nghĩa, nội dung, kết quả thực hiện Đề án trên các chuyên trang, chuyên mục, kênh phát thanh, kênh truyền hình của Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh.

a) Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

b) Đơn vị phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3.2. Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật cho người dân bằng các hình thức phù hợp, trong đó chú trọng đổi mới cách thức, hình thức thực hiện gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, hoạt động Cổng/Trang thông tin PBGDPL, phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

3.3. Tiếp tục triển khai xây dựng và nhân rộng mô hình điển hình về PBGDPL

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

4. Triển khai các nhiệm vụ nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp xã

4.1. Chỉ đạo, hướng dẫn việc tăng cường hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật và thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương.

a) Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

4.2. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên ở cơ sở, trợ giúp viên pháp lý, cán bộ, công chức cấp xã, luật sư, tư vấn viên pháp luật, công chứng viên, thừa phát lại và nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND cấp xã;

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

4.3. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc cung cấp thông tin, thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp xã

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

4.4. Tăng cường thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho hoà giải viên, tham gia hoà giải ở cơ sở, hỗ trợ xây dựng và triển khai mô hình điển hình về hoà giải ở cơ sở.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;

b) Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

5. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

5.1. Phối hợp nghiên cứu, xây dựng, triển khai các giải pháp, sáng kiến, mô hình hiệu quả trong tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

a) Đơn vị chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

5.2. Huy động đội ngũ luật sư, công chứng viên, tư vấn viên pháp luật, thừa phát lại thông qua hoạt động hành nghề lồng ghép triển khai các hoạt động cụ thể nhằm hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật ngày càng thuận tiện, kịp thời, đa dạng các lĩnh vực pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư, Hội Công chứng viên tỉnh.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

6. Rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách, thể chế bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật. Xây dựng, ban hành Thông cáo báo chí về Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân trong năm 2026.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng PHPBGDPL tỉnh

Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả UBND tỉnh, Bộ Tư pháp về triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

b) Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan chủ động triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả gửi về Sở Tư pháp (**trước ngày 30/11/2026**) để tổng hợp.

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch thuộc phạm vi quản lý tại địa phương; báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch gửi về Sở Tư pháp (**trước ngày 30/11/2026**) để tổng hợp; bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách thường xuyên hàng năm của các cơ quan, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ việc triển khai Kế hoạch thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hoà giải ở cơ sở và các văn bản có liên quan.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL&TGPL);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đồng chí Nguyễn Lê Huy,
Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh,
Chủ tịch Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thành viên Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, PB&TDTHPL.

TM. HỘI ĐỒNG PHPBGDPL TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Trần Hữu Nam